

**QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG
CỦA BAN CHỈ ĐẠO CÁC CHƯƠNG TRÌNH
MỤC TIÊU QUỐC GIA XÃ NGỌK RÉO GIAI ĐOẠN 2026-2030**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BCĐ ngày tháng 5 năm 2026
của Trưởng ban Ban Chỉ đạo các chương trình mục tiêu quốc gia
xã Ngok Réo, giai đoạn 2026-2030)

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về nguyên tắc làm việc, chế độ làm việc, trách nhiệm, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ phối hợp công tác của Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia xã Ngok Réo giai đoạn 2026-2030 (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo), Thường trực Ban Chỉ đạo, Tổ công tác và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã.

2. Đối tượng áp dụng

- Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia xã Ngok Réo giai đoạn 2026-2030;
- Trưởng ban, các Phó Trưởng ban, các Ủy viên Thường trực và Ủy viên Ban Chỉ đạo;
- Tổ công tác các Chương trình mục tiêu quốc gia;
- Các phòng chuyên môn, cơ quan, đơn vị, ban ngành, tổ chức chính trị - xã hội có liên quan;
- Ban quản lý các thôn, Thôn trưởng các thôn trên địa bàn xã;
- Các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã.

Điều 2. Nguyên tắc và chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo

1. Ban Chỉ đạo làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, đề cao trách nhiệm người đứng đầu; tập thể thảo luận, Trưởng ban kết luận và quyết định các nội dung thuộc thẩm quyền.

2. Các thành viên Ban Chỉ đạo làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, thực hiện nhiệm vụ theo phân công và chịu trách nhiệm trước Trưởng ban về nhiệm vụ được giao.

3. Ban Chỉ đạo làm việc thông qua các cuộc họp định kỳ, đột xuất và hoạt động kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ.

4. Ban Chỉ đạo họp định kỳ 03 tháng một lần hoặc họp đột xuất theo yêu cầu của Trưởng ban Ban Chỉ đạo.

5. Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 3. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo và Thường trực Ban Chỉ đạo

1. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo thực hiện theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 82/QĐ-UBND ngày 13 tháng 5 năm 2026 của Ủy ban nhân dân xã về việc thành lập Ban Chỉ đạo Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững và phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi xã Ngọc Ráo giai đoạn 2026-2030.

2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thường trực Ban Chỉ đạo

a) Thay mặt Ban Chỉ đạo xử lý và giải quyết các vấn đề có liên quan trong quá trình chỉ đạo thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030; xử lý các công việc phát sinh trong trường hợp không tổ chức họp Ban Chỉ đạo. Báo cáo lại BCD trong cuộc họp gần nhất.

b) Chỉ đạo việc xây dựng và triển khai thực hiện chương trình công tác hằng năm của Ban Chỉ đạo.

c) Kiến nghị Ban Chỉ đạo giải quyết các đề xuất, kiến nghị của thành viên Ban Chỉ đạo.

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban Ban Chỉ đạo

Lãnh đạo, điều hành hoạt động của Ban Chỉ đạo, gồm:

1. Ban hành, chỉ đạo thực hiện chương trình công tác của Ban Chỉ đạo; phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên Ban Chỉ đạo.

2. Chủ trì và kết luận các cuộc họp của Ban Chỉ đạo để triển khai tổ chức thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030.

3. Quyết định những vấn đề thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo.

4. Chỉ đạo Thường trực Ban Chỉ đạo, các thành viên Ban Chỉ đạo, bộ phận chuyên môn giúp việc cho Ban Chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ được phân công; chỉ đạo việc điều phối, phối hợp công tác giữa các thành viên Ban Chỉ đạo.

5. Ký hoặc phân công các Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo ký các văn bản của Ban Chỉ đạo theo thẩm quyền.

6. Phân công các Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo liên quan đến Chương trình mục tiêu quốc gia thuộc lĩnh vực theo dõi; chủ trì tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Trưởng ban Ban Chỉ đạo

1. Phó Trưởng ban thứ nhất BCD (*Phó chủ tịch phụ trách lĩnh vực kinh tế*):

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Ban Chỉ đạo về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

b) Giúp Trưởng ban Ban Chỉ đạo trực tiếp điều hành các hoạt động của Ban Chỉ đạo trong việc chỉ đạo triển khai, thực hiện “Hợp phần thứ nhất”.

c) Kiểm tra, báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo về sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, ban ngành có liên quan, Ban quản lý các thôn trong việc tổ chức triển khai thực hiện các nội dung thành phần của “Hợp phần thứ nhất” Chương trình mục tiêu quốc gia thuộc lĩnh vực theo dõi.

d) Thừa ủy quyền Trưởng ban Ban Chỉ đạo xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo liên quan đến các nhiệm vụ của các Chương trình mục tiêu quốc gia thuộc lĩnh vực theo dõi.

đ) Chủ trì tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo sự phân công của Trưởng ban Ban Chỉ đạo.

e) Thực hiện chế độ báo cáo trực tiếp với Trưởng ban Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia thuộc lĩnh vực theo dõi.

g) Tham mưu cho Trưởng ban Ban Chỉ đạo các cơ chế chính sách theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt từng Chương trình mục tiêu quốc gia thuộc lĩnh vực theo dõi; đề xuất với cấp trên có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách để thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia thuộc lĩnh vực theo dõi.

2. Phó Trưởng ban thứ hai BCD (*Phó chủ tịch phụ trách lĩnh vực VH-XH*):

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Ban Chỉ đạo về việc thực hiện nhiệm vụ được phân công.

b) Giúp Trưởng ban Ban Chỉ đạo trực tiếp điều hành các hoạt động của Ban Chỉ đạo trong việc chỉ đạo triển khai, thực hiện “Hợp phần thứ hai”.

c) Kiểm tra, báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo về sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, ban ngành có liên quan, Ban quản lý các thôn trong việc tổ chức triển khai thực hiện các nội dung thành phần của “Hợp phần thứ hai” các Chương trình mục tiêu quốc gia thuộc lĩnh vực theo dõi.

d) Thừa ủy quyền Trưởng ban Ban Chỉ đạo xử lý các công việc thường xuyên của Ban Chỉ đạo liên quan đến các nhiệm vụ của Chương trình mục tiêu quốc gia thuộc lĩnh vực theo dõi.

đ) Chủ trì tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất theo sự phân công của Trưởng ban Ban Chỉ đạo.

e) Thực hiện chế độ báo cáo trực tiếp với Trưởng ban Ban Chỉ đạo về kết quả thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia thuộc lĩnh vực theo dõi.

g) Tham mưu cho Trưởng ban Ban Chỉ đạo các cơ chế chính sách theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia thuộc lĩnh vực theo dõi; đề xuất cấp trên có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung cơ chế, chính sách để thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia thuộc lĩnh vực theo dõi.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo

1. Nhiệm vụ và quyền hạn chung của Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo

a) Chịu trách nhiệm trước Trưởng ban Ban Chỉ đạo, các Phó trưởng Ban chỉ đạo về việc thực hiện các nhiệm vụ được phân công.

b) Theo dõi, giám sát và đánh giá kết quả thực hiện các hợp phần và nội dung thành phần của Chương trình theo nhiệm vụ được phân công.

c) Tham mưu triển khai các nhiệm vụ, hoạt động do Trưởng ban Ban Chỉ đạo phân công về quản lý, điều hành các hợp phần và nội dung thành phần của Chương trình mục tiêu quốc gia.

d) Tham mưu cho Trưởng ban Ban Chỉ đạo các cơ chế chính sách theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2026-2030.

e) Giúp Trưởng Ban Chỉ đạo tổng hợp tình hình thực hiện; tổng hợp các đề xuất, kiến nghị của các ngành, các thôn về các hợp phần và nội dung thành phần của Chương trình MTQG; tham mưu, đề xuất các giải pháp thực hiện các hợp phần và nội dung thành phần của Chương trình MTQG trên địa bàn xã.

f) Tham mưu xử lý, giải quyết các vấn đề có liên quan trong quá trình thực hiện các hợp phần và nội dung thành phần của Chương trình MTQG thuộc lĩnh vực phụ trách theo dõi; tham mưu xây dựng kế hoạch hoạt động; chuẩn bị, tổ chức các buổi họp định kỳ và đột xuất của BCD các Chương trình MTQG xã theo chỉ đạo của Trưởng ban.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể của Ủy viên Thường trực Ban Chỉ đạo

a) Trưởng Phòng Kinh tế:

- Là Ủy viên thường trực của Ban Chỉ đạo để thực hiện nhiệm vụ giúp việc cho Ban Chỉ đạo về quản lý, theo dõi, tổng hợp chung các nội dung thành phần của “Hợp phần thứ nhất” thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã.

Giúp Ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ theo dõi, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nội dung thành phần của “Hợp phần thứ nhất” thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, ban ngành có liên quan xây dựng chương trình công tác hằng năm của Ban Chỉ đạo; tổng hợp báo cáo về kết quả, tiến độ thực hiện các nội dung thành phần của “Hợp phần thứ nhất” thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã để báo cáo Ban Chỉ đạo và đề phục vụ các cuộc họp định kỳ của Ban Chỉ đạo.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn giúp Ban Chỉ đạo trong việc đôn đốc tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo và chuẩn bị tài liệu phục vụ các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất đối với vấn đề chung của các Chương trình mục tiêu quốc gia; kịp thời báo cáo, đề xuất Trưởng ban Ban Chỉ đạo đối với những vấn đề phát sinh.

b) Trưởng phòng Văn hoá - Xã hội:

- Là Ủy viên thường trực giúp Ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ theo dõi, kiểm tra, tổng hợp, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện các nội dung thành phần của “Hợp phần thứ hai” thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia trên địa bàn xã.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, ban ngành có liên quan tổng hợp báo cáo về kết quả, tiến độ thực hiện các nội dung thành phần của “Hợp phần thứ hai” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia mình phụ trách; chuẩn bị tài liệu phục vụ các cuộc họp định kỳ hoặc đột xuất theo sự phân công của Trưởng ban chỉ đạo; kịp thời báo cáo, đề xuất Trưởng ban Ban Chỉ đạo đối với những vấn đề phát sinh.

c) Lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã

Giúp Trưởng ban Ban Chỉ đạo tổ chức tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện các hợp phần và nội dung thành phần của Chương trình mục tiêu quốc gia; tổ chức giám sát thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia đảm bảo hiệu quả trong quá trình tổ chức thực hiện.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy viên Ban Chỉ đạo

1. Phối hợp chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả với các thành viên Ban Chỉ đạo, bộ phận chuyên môn thường trực của BCD trong việc thực hiện các nhiệm vụ do Trưởng ban Ban Chỉ đạo phân công.

2. Đề xuất, kiến nghị với Trưởng ban Ban Chỉ đạo các cơ chế, chính sách, giải pháp để thực hiện các hợp phần và nội dung thành phần của Chương trình mục tiêu quốc gia thuộc ngành, lĩnh vực và chức năng, quyền hạn; thực hiện đầy đủ chế độ thông tin, báo cáo theo quy định.

3. Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được Trưởng ban Ban chỉ đạo phân công.

Điều 8. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo:

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo các Chương trình MTQG xã do ngân sách Nhà nước bảo đảm.

Chương III
CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC,
QUAN HỆ CÔNG TÁC CỦA BAN CHỈ ĐẠO

Điều 9. Chế độ làm việc của Ban Chỉ đạo:

- Ban Chỉ đạo các Chương trình mục tiêu quốc gia xã làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể thảo luận và quyết định theo đa số thông qua các cuộc họp thường kỳ và đột xuất dưới sự chủ trì của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo khi được phân công.

- Chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Thường trực Đảng ủy, Thường trực HĐND và UBND xã.

Điều 10. Môi quan hệ công tác:

- Quan hệ công tác của Ban Chỉ đạo với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội xã và giữa các Ủy viên Ban Chỉ đạo là mối quan hệ phối hợp.

- Ban Chỉ đạo trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, giám sát các ngành, BQL các thôn về thực hiện các nội dung, nhiệm vụ thực hiện các CTMTQG trên địa bàn xã.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo tham gia các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ do Trưởng ban Ban Chỉ đạo phân công.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ trong việc theo dõi, chỉ đạo triển khai thực hiện các hợp phần và nội dung thành phần của Chương trình mục tiêu quốc gia.

- Các thành viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, giám sát việc thực hiện các nội dung, nhiệm vụ và kế hoạch triển khai các hợp phần, dự án thành phần, nội dung thành phần thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia theo chức năng, nhiệm vụ được phân công; kịp thời báo cáo Thường trực Ban Chỉ đạo về kết quả, tiến độ thực hiện, các vướng mắc, khó khăn trong quá trình triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia.

Điều 11. Chế độ họp và thông tin, báo cáo:

1. Chế độ họp

Ban Chỉ đạo họp định kỳ 3 tháng một lần hoặc họp đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo; Thường trực Ban Chỉ đạo họp định kỳ 3 tháng một lần hoặc họp đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo. Khi cần thiết, Trưởng Ban có thể mời thêm các đại biểu khác tham dự các cuộc họp của Ban Chỉ đạo hoặc của Thường trực Ban Chỉ đạo.

Kết luận của Trưởng Ban Chỉ đạo hoặc Phó Trưởng Ban Chỉ đạo được thể hiện bằng Thông báo kết luận của BCD các CTMTQG xã.

2. Chế độ thông tin, báo cáo

Các Ủy viên Ban Chỉ đạo có trách nhiệm thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ được phân công trước ngày 15 định kỳ hàng quý, 6 tháng và hằng năm và các báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Trưởng Ban Chỉ đạo.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 12. Trách nhiệm của các ngành, Ban quản lý các thôn.

Chịu sự kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn các hoạt động có liên quan đến việc thực hiện nội dung, nhiệm vụ và kế hoạch thực hiện các CTMTQG của Ban Chỉ đạo, Thường trực Ban Chỉ đạo.

Định kỳ hàng quý, 06 tháng, năm báo cáo Thường trực Ban Chỉ đạo tình hình thực hiện các CTMTQG, những khó khăn, vướng mắc và kiến nghị giải pháp tháo gỡ thuộc lĩnh vực ngành, thôn được phân công phụ trách.

Điều 13. Bổ sung, sửa đổi Quy chế:

Quá trình thực hiện có vướng mắc, cần bổ sung, sửa đổi Quy chế, các Ủy viên Ban Chỉ đạo phản ánh, đề xuất cho Thường trực Ban Chỉ đạo tổng hợp, tham mưu cho Trưởng Ban Chỉ đạo điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Chương V

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, các Ban ngành có liên quan, Ban quản lý các thôn trên địa bàn xã chủ động phối hợp thực hiện nhiệm vụ, theo dõi, đôn đốc, đánh giá và triển khai các hoạt động có liên quan đến các hợp phần và nội dung thành phần của Chương trình mục tiêu quốc gia được phân công.

2. Thường Trực Ban Chỉ đạo chịu trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Quy chế này; trường hợp cần bổ sung, sửa đổi Quy chế, trên cơ sở đề xuất của các thành viên Ban Chỉ đạo, cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo báo cáo Trưởng ban Ban Chỉ đạo xem xét, quyết định./.
